

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án
“Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Liêm” của
Công ty cổ phần bất động sản Capella, thực hiện tại các xã Thanh Thủy, Thanh
Phong, Thanh Hà, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm và phường Thanh
Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của
Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ
Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của
Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến
lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh
giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi
trường của Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp
Thanh Liêm” họp ngày 11 tháng 7 năm 2018;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư
xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Liêm” đã được chỉnh
sửa, bổ sung kèm theo Văn bản số 41/2018/CV-CPL ngày 29 tháng 8 năm 2018
của Công ty cổ phần bất động sản Capella;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án
“Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Thanh Liêm” (sau đây
gọi là Dự án) được lập bởi Công ty cổ phần bất động sản Capella (sau đây gọi
là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

.....

1. Phạm vi, quy mô của Dự án:

Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Thanh Liêm tại các xã Thanh Thủy, Thanh Phong, Thanh Hà, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm và phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Các hạng mục chính của Dự án gồm:

+ Giải phóng mặt bằng, san nền, xây dựng hệ thống đường giao thông, hệ thống cấp nước, cấp điện, hệ thống thông tin liên lạc, cây xanh, hệ thống thu gom nước mưa và nước thải trên phần diện tích 142,13 ha.

+ Nhà máy xử lý nước thải tập trung công suất 7.600 m³/ngày đêm (bao gồm toàn bộ nước thải phát sinh từ các doanh nghiệp đầu tư tại Khu công nghiệp Thanh Liêm trên tổng diện tích 292,99 ha, trừ Công ty TNHH MTV Hoa sen Hà Nam và Nhà máy Number One Hà Nam đã được cấp Giấy phép xả thải riêng), hồ ứng phó sự cố với dung tích 15.200 m³.

+ Khớp nối hạ tầng kỹ thuật trên phạm vi toàn bộ Khu công nghiệp Thanh Liêm diện tích 292,99 ha.

Phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường này không bao gồm những hoạt động sau: xây dựng hạ tầng kỹ thuật của Cụm công nghiệp Kiện Khê I trên phần diện tích 150,86 ha; khai thác nước mặt, nước ngầm phục vụ giai đoạn thi công và vận hành Dự án; khai thác và vận chuyển vật liệu san nền; quản lý môi trường và hạ tầng của 2 khu dân cư hiện trạng (khu dân cư phía Bắc giáp đường Quốc lộ 1A và khu dân cư phía Tây giáp đường đê sông Đáy).

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Thực hiện phân khu chức năng trong Khu công nghiệp Thanh Liêm như đã được phê duyệt và chỉ tiếp nhận vào Khu công nghiệp các dự án đầu tư thuộc những ngành công nghiệp có công nghệ thân thiện với môi trường theo đúng Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

2.2. Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, các Quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan và các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

2.3. Thu gom và xử lý toàn bộ nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của Dự án, bao gồm cả nước thải phát sinh từ các dự án đầu tư vào Khu

công nghiệp Thanh Liêm đạt QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, cột A với các hệ số Kq = 1,0; Kf = 0,9 trước khi thải ra mương tiêu thoát nước của khu vực dẫn ra sông Đáy.

2.4. Lắp đặt hệ thống quan trắc tự động để kiểm soát liên tục các thông số: lưu lượng, pH, nhiệt độ, COD, TSS, Tổng Nitơ, Tổng Phốt pho, độ dẫn điện của nước thải trước cửa xả của trạm xử lý nước thải tập trung và truyền trực tiếp về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam.

2.5. Thỏa thuận về yêu cầu đối với nước thải với các dự án đầu tư vào Khu công nghiệp trước khi xả vào hệ thống xử lý nước thải tập trung thông qua hợp đồng trách nhiệm và thiết lập hệ thống kiểm soát các nguồn nước thải đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp.

2.6. Thực hiện việc trồng cây xanh đảm bảo tỉ lệ tối thiểu 10% theo đúng quy định.

2.7. Thực hiện quản lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

2.8. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường; số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Dự án chỉ được triển khai thực hiện khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.2. Các dự án đầu tư thực hiện trong Khu công nghiệp Thanh Liêm phải thực hiện đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

3.3. Hợp đồng với đơn vị chức năng tiến hành rà phá bom, mìn, vật nổ trong khu vực Dự án; thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng và chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.4. Thiết lập mô hình quản lý và đảm bảo nguồn lực tài chính để các công trình bảo vệ môi trường của Dự án được duy trì, vận hành hiệu quả.

3.5. Đảm bảo tính đồng bộ thống nhất trong việc quản lý hạ tầng trên toàn bộ Khu công nghiệp Thanh Liêm; giá trị các thông số có trong nước thải của Dự



án phải phù hợp với quy định về khả năng tiếp nhận của sông Đáy và phù hợp với yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

3.6. Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ, an toàn hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Ủy nhiệm Tổng cục Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam và các đơn vị có liên quan thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần bất động sản Capella;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- UBND tỉnh Hà Nam;
- Sở TN&MT tỉnh Hà Nam;
- Lưu: VT, TCMT, VPMC, L(12).



Võ Tuấn Nhân